

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 325 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 01 năm 2022

THANH TRA TP. HCM

ĐẾN

Số: Fyl

Ngày: 24.01.22

Chuyên từ: Li. Ngh. K. C.

Số và ký hiệu HS:

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Kiều Minh Duy, huyện Hóc Môn
(lần hai)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy trình giải quyết khiếu nại trên địa bàn thành phố;

Xét đơn khiếu nại của ông Kiều Minh Duy, địa chỉ số 4/14 ấp 1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh;

Theo Báo cáo số 170/BC-TTTP-P3 ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại:

Theo nội dung Đơn đề ngày 22 tháng 11 năm 2019 và Biên bản làm việc trực tiếp ngày 12 tháng 12 năm 2019, Biên bản đối thoại ngày 07 tháng 02 năm 2020 và ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh, ông Kiều Minh Duy xác nhận khiếu nại Quyết định số 5292/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về giải quyết khiếu nại của ông Duy, liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ thiệt hại tại Quyết định số 5521-647/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2018 và yêu cầu giải quyết một (01) nội dung là bồi thường toàn bộ phần đất diện tích 104,6m² bị ảnh hưởng thu hồi tại dự án nâng cấp, sửa chữa Tỉnh lộ 9 (Đặng Thúc Vịnh) theo loại đất ở.

Căn cứ khiếu nại: Phần diện tích 104,6m² được cha mẹ ông Duy sử dụng, xây dựng nhà ở từ năm 1975 đến nay, không có tranh chấp, căn cứ khoản 1, 2 và 3 Điều 100, Điều 103 Luật Đất đai năm 2013 thì đủ điều kiện được công nhận đất ở với diện tích bằng 05 lần hạn mức giao đất ở và tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 5292/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2019, Chủ tịch Ủy

ban nhân dân huyện Hóc Môn đã chấp thuận bồi thường, hỗ trợ cho ông Duy phần diện tích $50\text{m}^2/104,6\text{m}^2$ theo loại đất ở.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn:

Ngày 18 tháng 12 năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn có Quyết định số 6060/QĐ-UBND theo đó: thu hồi phần đất diện tích $106,4\text{m}^2$ gồm $104,6\text{m}^2$ của ông Kiều Minh Duy thuộc một phần thửa số 62, tờ bản đồ số 32 và $1,8\text{m}^2$ là đường (tài liệu đo năm 2004), xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn; diện tích, vị trí và ranh giới khu đất theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 144/2016(2)-23(ĐT)ĐĐXDHM ngày 19 tháng 12 năm 2016 do Công ty Cổ phần đo đạc xây dựng Hóc Môn lập.

Cùng ngày 18 tháng 12 năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn có Quyết định số 5521-647/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất với số tiền 243.633.000 đồng, cụ thể theo Phương án số 4847-647/HĐBT ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án như sau:

- Bồi thường, hỗ trợ đất nông nghiệp: $2.248.000 \text{ đồng/m}^2 \times 104,6\text{m}^2 = 235.140.800 \text{ đồng}$;
- Bồi thường, hỗ trợ về tài sản: 242.200 đồng;
- Bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi: 4.500.000 đồng;
- Hỗ trợ thêm 3.750.000 đồng nếu chấp hành tốt chủ trương, chính sách và kế hoạch bồi thường, di chuyển và bàn giao mặt bằng đúng thời gian theo Quyết định phê duyệt phương án.

(Không bồi thường, hỗ trợ phần đất diện tích $1,8\text{m}^2$ theo điểm d, khoản 2, Điều 11 Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Không đồng ý, ông Kiều Minh Duy có Đơn khiếu nại yêu cầu bồi thường, hỗ trợ phần đất $104,6\text{m}^2$ bị ảnh hưởng tại dự án theo loại đất ở và khiếu nại việc Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất với diện tích đất ở 250m^2 là không đúng quy định, mà theo quy định phải được công nhận 05 lần hạn mức đất ở.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn có Quyết định số 5292/QĐ-UBND về giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Duy, theo đó: công nhận một phần nội dung khiếu nại yêu cầu bồi thường, hỗ trợ phần đất $104,6\text{m}^2$ bị ảnh hưởng bởi dự án theo loại đất ở; giao Trưởng Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Hóc Môn tham mưu cho Thường trực Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn áp dụng bồi thường, hỗ trợ bổ sung phần đất $50\text{m}^2/104,6 \text{m}^2$ theo loại đất ở; không công nhận nội dung khiếu nại của ông Duy về cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 1392/2008/UB-GCN ngày 04 tháng 9 năm 2008.

Không đồng ý, ông Kiều Minh Duy có Đơn khiếu nại ngày 22 tháng 11 năm 2019 gửi đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

Căn cứ kết quả làm việc với người khiếu nại (ông Kiều Minh Duy), người bị khiếu nại (đại diện được ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn) và Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, trên cơ sở hồ sơ, tài liệu thu thập được, kết quả xác minh như sau:

Theo Bản đồ hiện trạng vị trí có số hợp đồng 144/2016(2)-23 (ĐT)/ĐĐXDHM ngày 19 tháng 12 năm 2016; Bản vẽ nhà ở, công trình vật kiến trúc khác số hợp đồng 144/2016(2)-23(ĐT)/ĐĐXDHM ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Công ty Cổ phần Đo đạc xây dựng Hóc Môn thể hiện phần đất của ông Kiều Văn Nương và bà Đặng Thị Nhau (là cha mẹ của ông Kiều Minh Duy) bị ảnh hưởng bởi dự án, diện tích 106,4m² (nằm hoàn toàn trong lộ giới Tỉnh lộ 9) có địa chỉ "4/14 ấp 1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn", gồm:

- Phần đất 104,6m², theo tài liệu năm 2004 thuộc phần thửa 62 (chiết thửa 62-1, diện tích thửa 562,6m², không thể hiện loại đất), tờ bản đồ số 32; tương ứng theo tài liệu 02/CT-UB thuộc phần thửa 554 (chiết thửa 554-1, không thể hiện diện tích thửa và loại đất) tờ bản đồ số 06; hiện trạng là một phần hiện (0,2m²) và sân xi măng.

- Phần đất 1,8m² theo tài liệu năm 2004 là đường @, tờ bản đồ số 32; tương ứng theo tài liệu 02/CT-UB thuộc phần thửa 554 (chiết thửa 554-1, không thể hiện diện tích thửa và loại đất) tờ bản đồ số 06; hiện trạng là sân xi măng.

Theo ý kiến của ông Duy, phần đất diện tích 104,6m² được cha mẹ ông Duy sử dụng, xây dựng nhà ở từ năm 1975 đến nay, không có tranh chấp, theo quy định tại khoản 2, Điều 103, Luật Đất đai năm 2013 thì phải được công nhận 05 lần hạn mức đất ở.

Theo các tài liệu do ông Kiều Minh Duy cung cấp gồm: Giấy chứng nhận kê khai ruộng đất số 404/CN ngày 18 tháng 11 năm 1977 của Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh, có chữ ký kê khai của Kiều Văn Nương thể hiện người trực canh là "Kiều Văn Nương", địa chỉ tại "4/14 ấp 1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn", có kê khai mục diện tích đất thổ canh, diện tích đất ruộng 02 vụ và tại mục diện tích đất thổ cư không có nội dung kê khai.

Theo Tờ kê khai ngày 16 tháng 7 năm 2016, ông Kiều Minh Duy tự kê khai nhà ở xây dựng năm 1980; công trình, vật kiến trúc tường rào 10m xây dựng năm 2000.

Theo Báo cáo số 4113/UBND-TNMT ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Biên bản làm việc ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh: Phần đất 104,6m² có nguồn gốc thuộc phần đất 562,6m² thửa 62, tờ bản đồ số 32, loại đất T, tài liệu năm 2004, do bà Đặng Thị Nhau kê khai; theo tài liệu 02/CT-UB (năm 1992), đất thuộc phần

thửa đất số 554, tờ bản đồ số 6, diện tích 4.419 m², loại đất T, có ghi chú thổ tập trung (*Ủy ban nhân dân Huyện không báo cáo người kê khai sử dụng*); theo tài liệu 299/TTg (năm 1982) đất thuộc phần thửa 1067 (số kê khai ghi thổ tập trung 04 hộ), diện tích 3.482m², trong quá trình sử dụng số kê khai có ghi nhận thêm các tên Dền, Nương, Hện, Lập, Hoàng, Cường, Hùng.

Theo Báo cáo xác minh nguồn gốc nhà đất của Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn thể hiện:

+ Về đất: Phần đất bị ảnh hưởng thu hồi tại dự án là 106,4m² thuộc thửa 62, loại đất T (Thổ) và đường @, tờ bản đồ số 32, tài liệu 2004; tương ứng thuộc thửa 554, tờ bản đồ số 6, loại đất T (Thổ tập trung), tài liệu 02/CT-UB. Đất chưa được cấp Giấy chứng nhận. Phần đất 104,6m² có nguồn gốc do ông Kiều Văn Nương và bà Đặng Thị Nhau quản lý, sử dụng từ năm 1980 và 1,8m² là lấn chiếm đường giao thông năm 2009, đến năm 2016 tặng cho ông Kiều Minh Duy sử dụng ổn định đến nay. Hiện đất không có tranh chấp.

+ Về nhà ở và công trình vật kiến trúc khác (hàng rào, trụ cổng, sân xi măng): Xây dựng năm 1980, không có giấy phép xây dựng, không có Giấy chứng nhận.

- Theo trích lục tài liệu kê khai 299/TTg, thửa 1067 có chủ sử dụng ruộng đất ghi "*(Thổ tập trung) 04 Hộ*"; diện tích thửa 3.482m², loại đất "T"; có tên Dền, Nương, Huệ, Lập, Hoàng, Cường, Hùng tại dòng tương ứng với thửa đất.

Theo trích lục tài liệu kê khai 02/CT-UB, thửa 554, tờ bản đồ số 6 có diện tích 4.119m², loại đất "T", cột ghi chú ghi "*Thổ tập trung*", có tên Đỗ Văn Dậu đăng ký 320m².

- Theo hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 1392/2008/UB-GCN ngày 04 tháng 9 năm 2008 cho ông Kiều Văn Nương và bà Đặng Thị Nhau thể hiện:

+ Ông Nương, bà Nhau được công nhận 250m² đất ở thuộc thửa 331, tờ bản đồ số 32 và nhà ở cấp 4 **diện tích sàn 99,5m²** xây dựng năm 1980; trên phần đất ngoài lộ giới đường Đặng Thúc Vịnh thể hiện có một căn nhà tường gạch mái ngói và một phần căn nhà tường gạch mái tôn; trên phần đất trong lộ giới thể hiện có một phần căn nhà tường gạch, mái tôn, hiên và sân; ngày 13 tháng 4 năm 2016 cập nhật thay đổi là tặng cho ông Kiều Minh Duy theo hồ sơ số 27568.000030.TAVP.

+ Tại Bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở số 35503/CN-TN-MT ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Trung tâm đo đạc bản đồ chi nhánh Hóc Môn thể hiện: Phần đất đề nghị cấp Giấy chứng nhận nằm ngoài lộ giới có diện tích 250m², thuộc phần thửa 554, tờ bản đồ số 6, tài liệu 02/CT-UB, không ghi loại đất; tương ứng thuộc phần thửa 62, tờ bản đồ số 32, tài liệu 2004, diện tích thửa 562,6m², không ghi loại đất.

+ Tại Phiếu lấy ý kiến khu dân cư ngày 27 tháng 02 năm 2008 và ý kiến xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh tại Đơn đề nghị cấp mới Giấy

chứng nhận thể hiện: các thành viên buổi họp thống nhất thời điểm sử dụng nhà đất “*địa chỉ 4/14 ấp 1 xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn*” là đất có nguồn gốc gia tộc để lại cho bà Đặng Thị Nhau sử dụng từ năm 1975, có nhà ngói mái âm dương, gạch lóc năm 1975 do Kiều Văn Nương xây dựng, đến năm 1980 bà Nương sửa lại thành tường gạch, mái tôn và sử dụng cho đến nay, hiện không tranh chấp.

Theo Văn bản số 1949/TNMT ngày 27 tháng 11 năm 2018, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hóc Môn có ý kiến:

+ Đề nghị Ban bồi thường Huyện liên hệ với cơ quan có thẩm quyền, xét quy hoạch vị trí bị ảnh hưởng để xác định quy hoạch dân cư nông thôn hay dân cư đô thị. Căn cứ quy hoạch được xác định để áp dụng hạn mức đất ở tương ứng theo quy định tại Quyết định số 18/2016/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định về hạn mức đất ở tại địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

+ Trường hợp thuộc quy hoạch dân cư đô thị thì căn cứ theo điểm d, khoản 1, Điều 20 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, phần đất ảnh hưởng không đủ cơ sở để được xác định loại đất ở.

Theo Văn bản số 1769/QLĐT ngày 10 tháng 7 năm 2019 về cung cấp thông tin quy hoạch, Phòng Quản lý đô thị huyện Hóc Môn xác nhận: khu đất thuộc thửa 331, tờ bản đồ số 32, xã Đông Thạnh thuộc quy hoạch đất ở nông thôn tập trung và một phần đất giao thông (thuộc quy hoạch lộ giới đường Đặng Thúc Vịnh).

Theo Văn bản số 4996/UBND-TNMT ngày 24 tháng 11 năm 2020 về rà soát quá trình, nguồn gốc sử dụng đất của ông Kiều Minh Duy, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn xác nhận: Phần đất thuộc lộ giới đường Đặng Thúc Vịnh nếu ông Kiều Văn Nương và bà Đặng Thị Nhau xin cấp giấy chứng nhận với loại đất ở (*nếu trên đất có nhà ở, công trình trên đất và chưa được công nhận hạn mức đất ở*) thì Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn có xem xét, giải quyết nhưng hạn chế về quyền xây dựng do nhà đã được tạo lập trước khi phê duyệt lộ giới.

Như vậy, khu đất 104,6m² mà ông Kiều Minh Duy đang khiếu nại có nguồn gốc của ông Kiều Văn Nương, bà Đặng Thị Nhau (cha mẹ ruột của ông Duy), thuộc phần đất 562,6m², thửa 62, tờ bản đồ số 32, loại đất T, theo tài liệu 2004, do bà Đặng Thị Nhau là chủ sử dụng; tương ứng thuộc phần thửa 554, diện tích thửa 4.119m², tờ bản đồ số 06, loại đất T (Thổ tập trung), theo tài liệu 02/CT-UB, không có tên hộ ông Kiều Văn Nương, bà Đặng Thị Nhau kê khai; tương ứng thuộc phần thửa 1067, diện tích thửa 3.482m², loại đất Thổ tập trung, tờ bản đồ số 01, theo tài liệu 299/TTg, do 04 hộ kê khai, trong quá trình sử dụng có ghi thêm các tên “*Dền, Nương, Hện, Lập, Hoàng, Cường, Hùng*”, không xác định được diện tích và loại đất do hộ ông Kiều Văn Nương, bà Đặng Thị Nhau kê khai; hiện trạng trên đất có một phần hiên, diện tích 0,2m² và sân được tạo lập năm 1980.

IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 07 tháng 02 năm 2020, Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức buổi đối thoại giải quyết khiếu nại với sự tham dự của ông Kiều Minh Duy, đại diện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn.

Tại buổi đối thoại, các bên thống nhất với kết quả xác minh của Tổ xác minh của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh. Các bên liên quan không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác với các buổi làm việc trước đây.

1. Những nội dung chưa thống nhất:

- Người khiếu nại giữ nguyên yêu cầu bồi thường toàn bộ phần đất diện tích 104,6m² bị ảnh hưởng thu hồi tại dự án theo loại đất ở vì đã sử dụng ổn định, liên tục, không tranh chấp.

- Người bị khiếu nại giữ nguyên quan điểm đã giải quyết khiếu nại lần đầu, phần đất diện tích 54,6m²/104,6m² chưa được chuyển mục đích sang đất ở nên Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn xác định loại đất bồi thường là đất nông nghiệp theo điểm a, Khoản 7, Điều 11 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là đúng quy định.

Người chủ trì đối thoại có ý kiến giao Tổ xác minh trao đổi thêm với Sở Tài nguyên và Môi trường về nội dung khiếu nại để tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết khiếu nại lần hai theo quy định.

2. Kết quả làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường sau đối thoại:

Ngày 20 tháng 8 năm 2020, Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 7390/STNMT-VPĐK, theo đó có ý kiến: "*Sở Tài nguyên và Môi trường xét thấy trường hợp của ông Kiều Minh Duy không thuộc trường hợp xác định 05 lần hạn mức. Do đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn xem xét lại nguồn gốc đất (diện tích 562,6m²) tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 1392/2008/UB-GCN do Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn cấp ngày 04 tháng 9 năm 2008 để xác định loại đất theo quy định và báo cáo Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh*".

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn có Văn bản số 4996/UBND-TNMT về rà soát quá trình, nguồn gốc sử dụng đất của ông Kiều Minh Duy, theo đó có ý kiến: "*Từ những nội dung trên và căn cứ ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 7390/STNMT-VPĐK ngày 20 tháng 8 năm 2020 về việc khiếu nại của ông Kiều Minh Duy, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn nhận thấy đối với phần diện tích còn lại của thửa đất số 62, tờ bản đồ số 32 (tài liệu đo năm 2004) sau khi đã cấp 250m² nếu cùng thời điểm ông Nương và bà Nhau đề nghị cấp Giấy chứng nhận với loại đất ở thì không có cơ sở xem xét, giải quyết.*"

V. Kết luận:

Căn cứ kết quả xác minh và đối thoại, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

Xét Phần đất $104,6\text{m}^2$ mà ông Kiều Minh Duy đang khiếu nại thuộc thửa 62, diện tích thửa $562,6\text{m}^2$, loại đất T, Tờ bản đồ số 32, Tài liệu năm 2004 có nguồn gốc do gia đình ông Kiều Văn Nương, bà Đặng Thị Nhau (trong đó có ông Duy) sử dụng để ở từ năm 1980 và người khiếu nại không cung cấp được một trong các loại giấy tờ theo quy định tại Điều 100, Luật Đất đai năm 2013, có diện tích lớn hơn hạn mức giao đất ở (theo Quyết định số 18/2016/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) nên diện tích đất ở được công nhận không vượt quá hạn mức giao đất ở là 300m^2 . Hộ ông Kiều Văn Nương, bà Đặng Thị Nhau đã được Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn công nhận $250\text{m}^2/562,6\text{m}^2$ là đất ở tại Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 1392/2008/UB-GCN ngày 04 tháng 9 năm 2008, nay phần đất còn lại bị ảnh hưởng thu hồi tại dự án và Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn đã giải quyết bồi thường bổ sung 50m^2 theo đơn giá đất ở cho đủ hạn mức công nhận đất ở và không bồi thường phần đất còn $54,6\text{m}^2$ ($= 104,6\text{m}^2 - 50\text{m}^2$) theo đơn giá đất ở là phù hợp với quy định. Do đó, khiếu nại của ông Kiều Minh Duy yêu cầu bồi thường phần diện tích $104,6\text{m}^2$ theo loại đất ở là không có cơ sở xem xét giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1:

- Công nhận nội dung Quyết định số 5292/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Kiều Minh Duy là đúng.

- Yêu cầu ông Kiều Minh Duy thực hiện Quyết định số 5292/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn

Điều 2. Đây là Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với khiếu nại của ông Kiều Minh Duy, có hiệu lực sau 30 ngày kể từ ngày ban hành.

- Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn tổ chức thi hành Quyết định này theo quy định của pháp luật; báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh.

- Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (Ban Tiếp công dân Thành phố), Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn tổ chức niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở cơ quan.

- Giao Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả việc thi hành Quyết định này cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Trường hợp ông Kiều Minh Duy không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân theo quy định của Luật Tố tụng hành chính

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, ông Kiều Minh Duy và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- TT HĐND/TP.HCM;
- TTUB: CT, PCT/ĐT,NC;
- UBMTTQVN/TP.HCM;
- Thanh tra TPHCM;
- UBND huyện Hóc Môn (02b);
(để tổng đạt Quyết định)
- VPUB: CVP,PCVP/ĐT,NC
- Phòng ĐT, Ban TCD/TP;
- Lưu: VT (ĐT/Si) 15.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hòa Bình